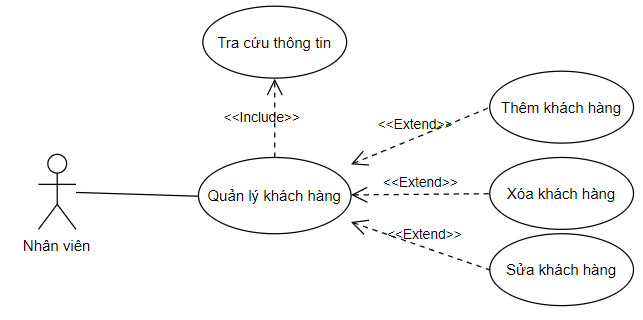
Use case quản lý khách hàng



Đặc tả use case

Chức năng quản lý khách hàng

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Quản lý khách hàng |
| Tác nhân | Quản lý, Nhân viên |
| Tóm tắt | Use case bắt đầu khi quản lý muốn thực hiện chức năng quản lý khách hàng. Hệ thống cho phép người dùng tạo, xóa, thay đổi thông tin của một nhóm khách hàng nào đó. |
| Dòng sự kiện chính | -   Thêm khách hàng:  +Nhấp vào nút thêm khách hàng  +Hiện form đăng kí khách hàng.  - Sửa khách hàng:    + Chọn khách hàng từ danh sách khách hàng  +Nhấp vào nút sửa khách hàng    +Cửa sổ thông tin khách hàng sẽ được load lên form  - Xóa khách hàng:     + Chọn khách hàng cần xóa dưới Danh sách.   +Nhấp vào nút xóa khách hàng     +Hiện thông báo “ bạn có chắc việc thay đổi ” |
| Dòng sự kiện phụ | -   Xóa nhóm khách hàng:  + Nếu Quản lý chưa chọn khách cần xóa: Nhóm khách hàng không được xóa. |
| Tiền điều kiện | * Bắt buộc phải thông qua bước đăng nhập và tài khoản đăng nhập phải có quyền thuộc cấp quản lý |
| Hậu điều kiện | -   Tập dữ liệu nhóm khách hàng ở cơ sở dữ liệu được thay đổi và sẵn sàng để tiếp tục cập nhật. |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Thêm khách hàng |
| Tác nhân | Quản lý, nhân viên |
| Tóm tắt | Use case bắt đầu khi quản lý muốn thực hiện thêm khách hàng mới. Hệ thống cho phép người dùng tạo thông tin của một nhóm khách hàng nào đó |
| Dòng sự kiện chính | -   Thêm khách hàng:  +Nhấp vào nút thêm khách hàng  + Nhập thông tin khách hàng vào form đăng kí khách hàng.  + Bấm nút thêm thì thông tin khách hàng sẽ được thêm vào CSDL  +Cửa sổ thêm khách hàng đóng lại  +Danh sách thông tin khách hàng sẽ được làm mới cùng với thông tin khách hàng mới thêm |
| Dòng sự kiện phụ | * Nếu Quản lý nhập thiếu thông tin trên form: * Thông báo điền chưa đủ thông tin. * Nếu Quản lý nhập sai thông tin: Thông báo nhập sai thông tin. |
| Tiền điều kiện | Bắt buộc phải qua bước đăng nhập |
| Hậu điều kiện | Tập dữ liệu nhóm khách hàng ở cơ sở dữ liệu được thay đổi và sẵn sàng để tiếp tục cập nhật. |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Sửa khách hàng |
| Tác nhân | Quản lý, nhân viên |
| Tóm tắt | Use case bắt đầu khi quản lý muốn thực hiện sửa khách hàng trong danh sách. Hệ thống cho phép người dùng chọn khách hàng muốn sửa và thực hiện sửa theo ý của người dùng |
| Dòng sự kiện chính | - Sửa khách hàng:    + Chọn khách hàng từ danh sách khách hàng  +Nhấp vào nút sửa khách hàng    +Cửa sổ thông tin khách hàng sẽ được load lên form, sau đó Admin chỉ cần sửa những thông tin muốn sửa.    + Khi bấm sửa thông tin hệ thống sẽ cập nhật thông tin vào CSDL  +Danh sách thông tin khách hàng sẽ được làm mới cùng với thông tin khách hàng vừa sửa. |
| Dòng sự kiện phụ | * Nếu Quản lý nhập thiếu thông tin trên form: Thông báo điền chưa đủ thông tin. * Nếu Quản lý nhập sai thông tin: Thông báo nhập sai thông tin |
| Tiền điều kiện | Bắt buộc phải qua bước đăng nhập |
| Hậu điều kiện | Tập dữ liệu nhóm khách hàng ở cơ sở dữ liệu được thay đổi và sẵn sàng để tiếp tục cập nhật. |

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Ẩn khách hàng |
| Tác nhân | Quản lý, nhân viên |
| Tóm tắt | Use case bắt đầu khi quản lý muốn thực hiện ẩn khách hàng trong danh sách. Hệ thống cho phép người dùng chọn khách hàng muốn ẩn và thực hiện |
| Dòng sự kiện chính | - Ẩn khách hàng:     + Chọn khách hàng cần Ẩn dưới Danh sách.   +Nhấp vào nút Ẩn khách hàng  +Hiện thông báo “ bạn có chắc việc thay đổi ”  +Người dùng chọn có hoặc không.  +Nếu chọn có hệ thống sẽ cập nhật lại CSDL và hiện thông báo “ Hoàn thành công việc ” |
| Dòng sự kiện phụ | * Nếu Quản lý không xác nhận yêu cầu ẩn: Nhóm khách hàng không được xóa. * Nếu nhóm khách hàng tồn tại khách hàng thì không thể ẩn nhóm khách hàng đó |
| Tiền điều kiện | Bắt buộc phải qua bước đăng nhập |
| Hậu điều kiện | Tập dữ liệu nhóm khách hàng ở cơ sở dữ liệu được thay đổi và sẵn sàng để tiếp tục cập nhật. |

Chức năng tra cứu thông tin khách hàng

|  |  |
| --- | --- |
| Tên use case | Tra cứu khách hàng |
| Tác nhân | Quản lý, nhân viên |
| Tóm tắt | Use case bắt đầu khi quản lý tra cứu khách hàng. Hệ thống cho phép người dùng nhập thông tin để cho ra danh sách tìm kiếm |
| Dòng sự kiện chính | * Người dùng nhập tên vào thành tìm kiếm * Người dùng bấm nút tìm kiếm * Hệ thống sẽ lọc danh sách từ thông tin trên thanh tìm kiếm * Danh sách tìm kiếm hiện ra trên màn hình dựa theo thông tin và danh mục phần muốn tìm |
| Dòng sự kiện phụ | * Nếu không có mục thông tin nào như tìm kiếm thì thông báo “Không tìm thấy” |
| Tiền điều kiện | không có |
| Hậu điều kiện | Tập dữ liệu nhóm khách hàng ở cơ sở dữ liệu được thay đổi và sẵn sàng để tiếp tục cập nhật. |